

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt.
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt theo danh sách chốt ngày 18/03/2021 đều có quyền tham dự Đại hội; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho đại diện tham dự theo quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi đủ điều kiện tham dự Đại hội

- 3.1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là “Đại biểu”) đến tham dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:
 - a. Thư mời họp;
 - b. Giấy chứng minh nhân dân, Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
 - c. Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì Giấy ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức thì Giấy ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân hoặc tổ chức đó).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông, đại biểu đến tham dự Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu

cử (trong đó có ghi tên cổ đông, mã cổ đông, tên người được ủy quyền và số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc bầu cử). Giá trị của Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử của đại biểu đến tham dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc bầu cử mà đại biểu đó sở hữu hoặc được ủy quyền theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc bầu cử của các cổ đông tham dự Đại hội.

- 3.2. Cổ đông có thể ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết hoặc bầu cử tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- 3.3. Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa cuộc họp, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp.
- 3.4. Đại biểu được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và quy định tại Điều lệ Công ty.
- 3.5. Đại biểu đến tham dự Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
- 3.6. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, của Chủ tọa cuộc họp, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- 3.7. Đại hội tiếp nhận cổ đông đăng ký và tham dự muộn. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng..

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa cuộc họp

- 4.1. Chủ tọa cuộc họp là Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT). Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa thì Trường Ban Kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.
- 4.2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa cuộc họp:
 - a. Chủ trì Đại hội quyết định trình tự, thủ tục và các vấn đề phát sinh ngoài nội dung chương trình Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu thảo luận, biểu quyết hoặc bầu cử các vấn đề có trong nội dung chương trình Đại hội và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết và thông qua;
 - c. Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian Đại hội diễn ra;
 - d. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

- 5.1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa cuộc họp chỉ định.
- 5.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội:
 - a. Thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa cuộc họp;

- b. Tiếp nhận câu hỏi và/ hoặc ý kiến của các đại biểu;
- c. Ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực, chính xác toàn bộ nội dung chương trình Đại hội trong Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- 6.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội cử.
- 6.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
 - a. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ tiếp nhận, kiểm tra các loại giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông tham dự Đại hội;
 - b. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội;
 - c. Trường hợp người đến tham dự Đại hội không chứng minh được đầy đủ tư cách cổ đông tham dự Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp Phiếu biểu quyết và tài liệu họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- 7.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa cuộc họp đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhân hiệu Việt, cổ đông và/ hoặc đơn vị tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa cuộc họp hoặc Ban Thư ký Đại hội.
- 7.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Kiểm tra nội dung, hình thức và số phiếu phát ra;
 - b. Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết hoặc bầu cử;
 - c. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông;
 - d. Tổ chức kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu;
 - e. Công bố kết quả kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

- 8.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 51% (năm một phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 8.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8.1 thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% (ba mươi ba phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.
- 8.3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8.2 thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội và trật tự của Đại hội

9.1. Cách thức tiến hành Đại hội:

- a. Đại hội sẽ thông qua chương trình và nội dung cuộc họp ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các vấn đề nêu trong nội dung chương trình Đại hội;
- b. Đại hội sẽ lần lượt báo cáo, thảo luận và thông qua các vấn đề nêu trong nội dung chương trình Đại hội;
- c. Trường hợp có thay đổi nội dung chương trình Đại hội đã được gửi kèm theo Giấy mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

9.2. Trật tự của Đại hội:

- a. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội phải ăn mặc chỉnh tề;
- b. Cổ đông khi vào phòng tổ chức Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định và phải tuân thủ việc điều hành của Chủ tọa cuộc họp và Ban tổ chức Đại hội;
- c. Không hút thuốc lá trong phòng tổ chức Đại hội;
- d. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong suốt thời gian Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

Điều 10. Cách thức biểu quyết và bầu cử thông qua các vấn đề tại Đại hội

10.1. Nguyên tắc biểu quyết và bầu cử:

- a. Tất cả các vấn đề nêu trong nội dung chương trình Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng PHIẾU BIỂU QUYẾT và PHIẾU BẦU CỬ theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu và/ hoặc được ủy quyền;
- b. Mỗi cổ đông được cấp 03 (ba) PHIẾU BIỂU QUYẾT và 02 (hai) PHIẾU BẦU CỬ, trong đó có ghi tên cổ đông, mã cổ đông, tên người được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc bầu cử (sở hữu hoặc đại diện sở hữu và/ hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhân hiệu Việt.

10.2. BIỂU QUYẾT:

10.2.1. Thẻ lệ biểu quyết:

- a. PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 01: được in trên giấy màu xanh lá, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:
 - Thông qua danh sách Chủ tọa cuộc họp, Ban Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu;
 - Thông qua Chương trình nghị sự;
 - Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
 - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- b. PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 02: được in trên giấy màu vàng, dùng để biểu quyết thông qua các Tờ trình Đại hội.
- c. PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 03: được in trên giấy màu xanh dương, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Thông qua Biên bản họp Đại hội;
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

10.2.2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) hoặc (✓) vào mục «Tán thành» hoặc «Không tán thành» hoặc «Không có ý kiến» trong Phiếu biểu quyết.

10.2.3. Xác định kết quả biểu quyết:

- Các vấn đề được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Đối với quyết định về sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận

10.3. BẦU CỬ:

10.3.1. Thẻ lệ bầu cử:

- Phiếu Bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị: được in trên phiếu màu hồng
- Phiếu Bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát: được in trên phiếu màu trắng

10.3.2. Cách thức bầu cử:

- Đại biểu vui lòng xem chi tiết tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát.

Điều 11. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội

- 11.1.** Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội.
- 11.2.** Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhân hiệu Việt.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 04 (bốn) chương, 12 (mười hai) điều, được đọc công khai trước Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua.

**THAY MẶT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


HO, ĐĂNG TAO